

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Số: 216 /2025/VIETNAM POST-NGỌC THƠM

Giữa

TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Và

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**



Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2025

A handwritten signature in blue ink is located in the bottom right corner of the page.

Căn cứ:

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ vào nhu cầu hợp tác và khả năng của hai Bên.

Hợp đồng mua bán hàng hóa này ("**HỢP ĐỒNG**") được ký kết ngày 17/06/2025, bởi và giữa:

Bên Mua : **TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM**

Mã số thuế : 0102595740

Địa chỉ trụ sở chính : Số 5 Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Đại diện bởi : **Ông Phạm Trung Hiếu**

Chức vụ : Phó giám đốc Ban Điều hành Kinh doanh Phân phối và Bán lẻ

Giấy ủy quyền số : *Số 1084/UQ-BĐVN ngày 15/03/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.*

Và

Bên Bán : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**

Mã số thuế : 0309391503

Địa chỉ trụ sở chính : 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tài khoản : Công ty TNHH MTV TM&DV Ngọc Thơm

Tài khoản ngân hàng : 1027349624

Mở tại : Ngân hàng Vietcombank _ Chi nhánh Đông Đồng Nai

Đại diện bởi : Ông Nguyễn Bảo Thạch

Chức vụ : Phó giám đốc

Giấy ủy quyền số : 02/2025/UQNT Ngày 29/04/2025

Bên Mua và Bên Bán sau đây được gọi chung là "**Các Bên**" hoặc được gọi riêng là "**Bên**".

Các Bên thống nhất ký kết Hợp Đồng với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Theo các điều kiện và điều khoản của Hợp Đồng, Các Bên đồng ý rằng Bên Mua sẽ mua các hàng hóa do Bên Bán cung cấp theo danh mục hàng hóa phân phối được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm Hợp Đồng ("**Hàng Hóa**").

ĐIỀU 2: YÊU CẦU ĐỐI VỚI HÀNG HÓA

Bên Bán đảm bảo cung cấp cho Bên Mua các Hàng Hóa đảm bảo:

- a. Chất lượng tối thiểu như đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền hoặc công bố về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm (nếu có);
- b. Hàng Hóa được đóng gói đảm bảo chất lượng, số lượng. Hàng Hóa không bị ảnh hưởng, mất mát trong mọi điều kiện bảo quản và vận chuyển thông thường;
- c. Số lượng, chất lượng, chủng loại, mã sản phẩm (nếu có) của Hàng Hóa phù hợp với đặt hàng của Bên Mua;
- d. Đáp ứng mọi yêu cầu của pháp luật Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - (i) Nguồn gốc xuất xứ Hàng Hóa,
 - (ii) Chất lượng Hàng Hóa,
 - (iii) Bao bì, ghi nhãn và các loại tem phụ (nếu có yêu cầu),
 - (iv) Các hồ sơ, giấy chứng nhận, giấy tờ, tài liệu cần có để Hàng Hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam (nếu pháp luật có yêu cầu);
 - (v) Quy định về cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; và
 - (vi) Các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Bên Bán sẽ cung cấp các tài liệu chứng minh Hàng Hóa đáp ứng các yêu cầu trên trong vòng 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên Mua. Bên Bán đảm bảo rằng các thông tin liên quan đến Hàng Hóa và các tài liệu cung cấp cho Bên Mua để chứng minh Hàng Hóa đáp ứng các yêu cầu quy định tại Hợp Đồng là trung thực và chính xác; Hàng Hóa cũng như thông tin, hình ảnh về Hàng Hóa không vi phạm các quy định về quyền sở hữu trí tuệ và bất kỳ quyền nào khác của bên thứ ba;

- e. Hàng Hóa phải có thời hạn sử dụng còn lại (tính từ Thời Điểm Nhận Hàng đến ngày cuối cùng của thời hạn sử dụng của Hàng Hóa) tối thiểu là 75% thời gian sử dụng ghi trên sản phẩm của nhà sản xuất đối với sản phẩm sản xuất trong nước và 70% thời gian sử dụng ghi trên sản phẩm của nhà sản xuất đối với sản phẩm nhập khẩu. Thời Điểm Nhận Hàng là thời điểm sản phẩm được giao tại địa điểm của Bên Mua đã được Các Bên trao đổi và thống nhất.
- f. Các điều kiện khác về Hàng Hóa được Các Bên thỏa thuận và thống nhất tại từng thời điểm.

ĐIỀU 3: ĐẶT HÀNG

- 3.1. Khi có nhu cầu đặt hàng, Bên Mua sẽ gửi đơn đặt hàng được lập theo mẫu mà Các Bên thống nhất ("**Đơn Đặt Hàng**") cho Bên Bán trong đó nêu rõ loại Hàng Hóa, số lượng cần đặt, đơn giá và các thông tin khác có liên quan để Bên Bán kiểm tra và xác nhận. Đơn Đặt Hàng được coi là hợp lệ, và Bên Bán được coi là nhận được Đơn Đặt Hàng khi Đơn Đặt Hàng được gửi bằng văn bản hoặc theo cách thức khác quy định tại Điều 17 Hợp Đồng này thông qua Người Đại Diện của mỗi Bên.
- 3.2. Trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày (theo ngày làm việc hành chính từ thứ 2 đến thứ 6) nhận được Đơn Đặt Hàng của Bên Mua, Bên Bán phải phản hồi Bên Mua về việc xác nhận hay từ

chối Đơn Đặt Hàng bằng văn bản hoặc theo cách thức khác quy định tại Điều 17 Hợp Đồng này thông qua Người Đại Diện của mỗi Bên. Đơn đặt hàng được Bên Bán xác nhận thì Đơn đặt hàng mới có hiệu lực. Đơn Đặt Hàng được Bên Bán xác nhận có giá trị ràng buộc trách nhiệm giao nhận hàng theo Đơn Đặt Hàng giữa Các Bên.

- 3.3. Sau khi đặt hàng Bên Mua không được hủy Đơn Đặt Hàng. Nếu Bên Mua có nhu cầu sửa đổi hoặc hủy Đơn Đặt Hàng thì phải thông báo với Bên Bán trước thời điểm chuẩn bị giao hàng ít nhất 48h để Bên Bán xem xét và xác nhận lại, Bên Bán sẽ nỗ lực hỗ trợ đổi lại hàng hóa theo yêu cầu của Bên Mua nếu có thể. Trường hợp Bên Bán không thu xếp được hàng hóa để đổi cho Bên Mua, Bên Mua sẽ vẫn có trách nhiệm nhận lô hàng như đã đặt tại Đơn Đặt Hàng mà Các Bên đã xác nhận. Để làm rõ, Đơn Đặt Hàng bị sửa đổi, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác, sẽ được hiểu như là Đơn Đặt Hàng được Các Bên lập mới và thực hiện theo quy trình gửi và xác nhận Đơn Đặt Hàng nêu tại Điều 3 này.

ĐIỀU 4: GIAO HÀNG

- 4.1. Hàng hóa sẽ được Bên Bán giao đến địa điểm mà Bên Mua chỉ định ghi trên Đơn đặt hàng. Bên Mua chịu trách nhiệm bốc dỡ Hàng Hóa tại địa điểm giao hàng. Danh sách địa chỉ giao hàng sẽ được ghi nhận trong đơn đặt hàng. Bên Mua chịu toàn bộ trách nhiệm pháp lý về địa điểm giao hàng
- 4.2. Thời gian và địa điểm giao hàng phải được thực hiện theo quy định tại Đơn Đặt Hàng được hai Bên xác nhận. Nếu có thay đổi về thời gian giao hàng Bên Bán sẽ thông báo cho Bên Mua trước 1 (một) ngày. Trường hợp có sự thay đổi về thời gian và địa điểm giao hàng so với Đơn Đặt Hàng được Các Bên xác nhận, Bên Bán được miễn trừ trách nhiệm đối với việc không đáp ứng được thời gian và địa điểm giao hàng thay đổi.
- 4.3. Đối với Hàng Hóa cần điều kiện bảo quản đặc biệt, phải có sự thống nhất giữa Bên Bán và Bên Mua và đảm bảo Hàng Hóa sẽ được bảo quản theo đúng yêu cầu bảo quản Hàng Hóa trong suốt quá trình lưu kho và vận chuyển.
- 4.4. Bên Bán cam kết và đảm bảo rằng, việc giao Hàng Hóa phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện và yêu cầu sau:
- Có đầy đủ tài liệu kèm theo Hàng Hóa gồm: bản sao Đơn Đặt Hàng, và các giấy tờ liên quan đến Hàng Hóa theo quy định của pháp luật về Hàng Hóa đi đường và/hoặc theo yêu cầu của Bên Mua và/hoặc theo quy định tại Đơn Đặt Hàng (nếu có);
 - Hàng Hóa phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo quy định tại Đơn Đặt Hàng;
 - Trong mọi trường hợp, số lượng Hàng Hóa được giao không được thừa hoặc thiếu (chỉ trừ khi việc đặt hàng của Bên Mua là không theo kế hoạch và đồng thời được Các Bên xác nhận là có thể giao thừa hoặc thiếu trước khi giao hàng) và/hoặc Hàng Hóa phải được giao đúng thời gian, địa điểm theo Đơn Đặt Hàng mà Các Bên đã xác nhận;
 - Hàng Hóa được giao phải đáp ứng điều kiện giao hàng và/hoặc điều kiện/trang thiết bị bảo quản theo quy định tại Hợp Đồng này;
 - Các quy định, điều kiện và yêu cầu khác theo quy định của Hợp Đồng hoặc đã được Các Bên xác nhận bằng văn bản.

- 4.5. Khi nhận hàng, Bên Mua có trách nhiệm cử người đại diện nhận hàng, kiểm đếm số lượng, kiểm tra quy cách Hàng Hóa, hạn sử dụng và ký xác nhận vào biên bản giao nhận Hàng Hóa. Trong trường hợp Hàng Hóa được giao không đáp ứng quy định tại Điều 4.4 nêu trên, cho dù có các quy định khác của Hợp Đồng, Các Bên thống nhất rằng:
- a. Bên Mua có thể, theo quyết định của Bên Mua, nhận một phần hoặc toàn bộ Hàng Hóa. Khi đó, Bên Bán vẫn phải có trách nhiệm hoàn thành việc khắc phục vi phạm trong thời gian mà Bên Mua đề nghị. Thời gian giải quyết 2 bên thương lượng trong từng trường hợp và thống nhất bằng văn bản.
 - b. Bên Bán chỉ được xem là hoàn thành nghĩa vụ giao hàng và Bên Mua chỉ được xem là đã chính thức nhận Hàng Hóa và phát sinh nghĩa vụ thanh toán khi Các Bên ký vào biên bản giao nhận Hàng Hóa thì được xem là Bên Mua đồng ý nhận hàng và Bên Bán hoàn thành nghĩa vụ giao hàng. Bên Mua chỉ thực hiện thanh toán trên số Hàng Hóa giao nhận đúng thực tế. Đồng thời, nghĩa vụ thanh toán của phần đơn hàng mà Bên Mua đồng ý nhận thống nhất rằng:
 - Trường hợp 1: Bên Bán giao thiếu Hàng Hóa và đại diện Bên Mua đồng ý nhận và kí vào biên bản giao nhận Hàng Hóa đúng thực tế, không bao gồm số lượng hàng thiếu.
 - Trường hợp 2: Bên Bán giao thừa Hàng Hóa và đại diện Bên Mua đồng ý nhận và kí vào biên bản giao nhận Hàng Hóa đúng số lượng hàng nhận thực tế, không bao gồm số hàng thừa (hàng thừa sẽ được trả về cho Bên Bán).
 - Trường hợp 3: Bên Bán giao 1 phần Hàng Hóa hư hỏng và đại diện Bên Mua đồng ý nhận phần Hàng Hóa đạt tiêu chuẩn yêu cầu, kí vào biên bản giao nhận Hàng Hóa đúng số lượng hàng nhận thực tế, không bao gồm số Hàng Hóa hư hỏng (hàng hư hỏng sẽ được trả về cho Bên Bán).
- 4.6. Rủi ro liên quan đến hàng hóa được chuyển từ Bên Bán sang Bên Mua khi Bên Mua ký nhận hàng hóa, bên mua được khiếu nại về chất lượng hàng hóa trong vòng 48h. Sau thời gian này, Bên Bán không chịu trách nhiệm đối với Hàng Hóa đã được giao và chấp nhận bởi Bên Mua và sẽ không giải quyết các khiếu nại của Bên Mua liên quan đến việc thiếu hàng, mất mát, hay Hàng Hóa bị đổ, vỡ, rách, móp, ướt được báo bởi Bên Mua sau thời điểm giao hàng.

ĐIỀU 5. ĐỔI, TRẢ HÀNG HÓA

- 5.1. Trong trường hợp Hàng Hóa mà Bên Bán giao cho Bên Mua không đáp ứng yêu cầu về chất lượng Hàng Hóa theo quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này (“Hàng Lỗi”) mà lỗi được chứng minh là của nhà sản xuất hoặc của Bên Bán thì Bên Bán sẽ chịu trách nhiệm xử lý.
- 5.2. Với các trường hợp mà Bên Mua được quyền đổi trả Hàng Hóa như quy định tại Điều 5.1, Các Bên thống nhất rằng:
 - a. Tùy thuộc vào hàng tồn kho của Bên Bán, Bên Bán sẽ thực hiện việc đổi trả Hàng Hóa theo thời hạn đổi. Các Bên thống nhất rằng nếu Bên Bán còn hàng hóa trong kho thì Bên Bán sẽ thực hiện đổi hàng cho Bên Mua. Nếu Bên Bán không còn hàng hóa trong kho thì Bên Mua thực hiện cản trừ tiền hàng của số lượng Hàng Lỗi cần trả mà Bên Mua đã thanh toán vào tiền

hàng của Đơn Hàng tiếp theo. Giá trị tiền hàng được căn trừ sẽ bằng giá trị hàng hóa mà Bên Mua đã thanh toán, được căn cứ theo hóa đơn mua hàng mà Bên Bán đã xuất cho Bên Mua cùng các khoản chiết khấu và quyền lợi ngoài hóa đơn bên mua đã hưởng liên quan lên số hàng hóa bị trả lại.

- b. Đối với trường hợp đổi hàng, nếu Bên Bán không hoàn thành việc đổi hàng cho Bên Mua trong thời hạn đổi hàng đã thống nhất thì Bên Mua có quyền quyết định chuyển sang trả Hàng Hóa. Thời hạn đổi trả hàng hóa trong vòng 7 (bảy) ngày kể từ thời hạn đổi hàng đã thống nhất.

ĐIỀU 6. THANH TOÁN

6.1. Bên Mua sẽ thanh toán cho Bên Bán theo định kỳ như sau:

- Phương thức thanh toán 15 ngày

- Đối với các hóa đơn Bên Bán xuất từ ngày 01 đến ngày 15 của tháng: Bên Mua sẽ thanh toán vào thời điểm 20-25 hàng tháng

- Đối với các hóa đơn Bên Bán xuất từ ngày 16 đến ngày 30, 31 của tháng: Bên Mua thanh toán vào thời điểm 10-15 của tháng tiếp theo.

- Phương thức thanh toán 30 ngày

- Đối với các hóa đơn Bên Bán xuất từ ngày 01 đến ngày 30 của tháng: Bên Mua sẽ thanh toán vào thời điểm từ ngày 10 đến ngày 15 của tháng tiếp theo.

- Trường hợp ngày thanh toán rơi vào ngày thứ 7, Chủ nhật hoặc ngày Lễ, Tết theo quy định của nhà nước thì ngày thanh toán được dời vào Ngày Làm Việc kế tiếp.

6.2. Trường hợp Bên Mua không thanh toán đúng thời hạn được quy định tại Khoản 6.1 Điều này, Bên Mua sẽ chịu một khoản phạt bằng 0,05%/ngày trên số tiền chậm thanh toán kể từ ngày đến hạn thanh toán.

6.3. Bên Bán có nghĩa vụ xuất hóa đơn của mỗi Đơn Đặt Hàng tại mỗi lần giao hàng và không muộn hơn 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc giao hàng của Đơn Đặt Hàng đó. Giá trị Đơn hàng trên hóa đơn sẽ căn cứ theo giá bán của Bên Bán thông báo cho Bên Mua đã trừ chiết khấu Bên Mua được hưởng trực tiếp cho mỗi lần mua hàng (nếu có). Hóa đơn xuất bán của Bên Bán cho Bên Mua sẽ được Bên Bán gửi vào hộp thư điện tử tại địa chỉ: hoadon.tckh@vnpost.vn

Thông tin xuất hóa đơn như sau: **TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM**

Mã số thuế: 0102595740

Địa chỉ: Số 05 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

6.4. Căn cứ thông tin tài khoản Ngân hàng của Bên Bán trên từng hóa đơn bán hàng xuất cho Bên Mua. Bên Mua thực hiện chuyển tiền vào số tài khoản chỉ định của Bên Bán theo hóa đơn nhận được cụ thể như sau:

Thông tin các chủ thể xuất hóa đơn và số tài khoản Ngân hàng của Bên Bán:

CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THOM

Mã số thuế 0309391503

Địa chỉ 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tài khoản : CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THOM

Tài khoản ngân hàng : 1027349624

Tên Ngân Hàng : Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Đông Đồng Nai

ĐIỀU 7. GIÁ VÀ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI

- 7.1. Tại từng thời điểm, Các Bên sẽ thỏa thuận để thống nhất về chính sách giá Hàng Hóa và chính sách thương mại (các khoản chiết khấu, thưởng doanh số, các khoản hỗ trợ khác) áp dụng cho Bên Mua và ghi nhận tại Thỏa Thuận Thương Mại và/hoặc tại các văn bản khác đính kèm Hợp Đồng. Để làm rõ (i) trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác, giá Hàng Hóa mà Các Bên thống nhất để đặt hàng là giá bán đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, các khoản thuế, phí, lệ phí khác có liên quan cũng như đã bao gồm chi phí vận chuyển và (ii) các loại chiết khấu, hỗ trợ, thưởng doanh số có thể đồng thời áp dụng, không loại trừ lẫn nhau và sẽ tuân theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 7.2. Trong trường hợp Bên Bán có nhu cầu thay đổi Giá bán áp dụng, Bên Bán có nghĩa vụ thông báo trước bằng văn bản cho Bên Mua tối thiểu trước ngày áp dụng (Quy định Phụ lục 1)
- 7.3. Đơn giá mà Bên Bán áp dụng cho Bên Mua là giá chưa bao gồm VAT, chưa bao gồm chiết khấu Bên Mua được hưởng, chưa tính chương trình khuyến mại, thưởng doanh số và các khoản hỗ trợ khác (nếu có). Mức khấu trừ chiết khấu Bên Mua được hưởng được quy định cụ thể Điều 2 Phụ lục 1 của Hợp Đồng này.

ĐIỀU 8. KHUYẾN MẠI

- 8.1. Bên Mua có toàn quyền quyết định tham gia hoặc không tham gia một phần hoặc toàn bộ các chương trình khuyến mại do Bên Bán tổ chức. Với các chương trình khuyến mại Bên Bán tổ chức, Các Bên đồng ý rằng: (i) Bên Bán có thể thực hiện chương trình khuyến mại tại toàn bộ hoặc một số địa bàn mà Bên Mua được quyền phân phối; và (ii) Bên Bán sẽ thông báo cho Bên Mua các chương trình thưởng và khuyến mại trước ngày dự kiến thực hiện ít nhất 07 (bảy) ngày. Bên Mua có trách nhiệm thực hiện đúng các chương trình khuyến mãi theo thông báo của Bên Bán.
- 8.2. Bên Bán có trách nhiệm đảm bảo: (i) các chương trình khuyến mại đã được đăng ký hoặc thông báo với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật và cung cấp cho Bên Mua tài liệu chứng minh ít nhất 03 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày thực hiện khuyến mại; và (ii) trực tiếp giải quyết các tranh chấp, khiếu nại (nếu có); và (iii) giao đủ Hàng Hóa cùng với hàng tặng kèm (nếu là chương trình khuyến mại tặng kèm Hàng Hóa) cho Bên Mua.
- 8.3. Ngoài các trường hợp nêu trên, Bên Mua được quyền bằng ngân sách của Bên Mua thực hiện các chương trình khuyến mại, xúc tiến bán hàng đối với Hàng Hóa chỉ cần thông báo trước 07 (bảy) ngày nhưng không cần phải có bất kỳ chấp thuận nào của Bên Bán.

ĐIỀU 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA

- 9.1. Bên Mua được toàn quyền chủ động trong việc bán Hàng Hóa cho khách hàng thông qua các điểm bán hàng thuộc khu vực phân phối mà Bên Mua thực hiện phân phối tại từng thời điểm.
- 9.2. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên Bán theo quy định tại Hợp Đồng này. Trường hợp Bên Mua vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Bên Bán có quyền ngừng hoặc chấm dứt Hợp Đồng tùy theo quyết định của mình mà không phải chịu trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại phát sinh liên quan đến việc ngừng/ chấm dứt Hợp Đồng này.
- 9.3. Không điều khoản nào tại Hợp Đồng này hạn chế Bên Mua được mua, phân phối các hàng hóa giống và/hoặc tương tự với Hàng Hóa được mua từ Bên Bán, từ bất kỳ Bên Bán nào khác để phân phối Hàng Hóa tại tất cả các địa điểm kinh doanh của Bên Mua. Bên Mua không được phép phân phối hàng giả, hàng nhái với Hàng Hóa được mua từ Bên Bán.
- 9.4. Bên Mua có quyền bố trí nhân viên/nhân sự để hỗ trợ bán Hàng Hóa. Nhân viên/nhân sự hỗ trợ bán Hàng Hóa sẽ được nhận đồng phục, công cụ, dụng cụ để cần thiết thực hiện việc hỗ trợ bán Hàng Hóa và thực hiện việc hỗ trợ, thúc đẩy bán hàng theo đúng thỏa thuận giữa Các Bên (nếu có).
- 9.5. Có trách nhiệm vận chuyển, bảo quản, lưu kho Hàng Hóa theo tiêu chuẩn của Bên Bán và các tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm do Nhà nước quy định. Bên Bán sẽ không chịu trách nhiệm về chất lượng của Hàng Hóa nếu Bên Mua không thực hiện bảo quản theo tiêu chuẩn của Bên Bán và các tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm do Nhà nước quy định.
- 9.6. Chịu mọi trách nhiệm về các khiếu nại, khiếu kiện của khách hàng và/hoặc bên thứ ba nếu Hàng Hóa bị phát hiện có vi phạm do lỗi của Bên Mua. Trường hợp này, Bên Mua sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên Bán và/ hoặc bên thứ ba liên quan nếu lỗi của Bên Mua gây thiệt hại tới Bên Bán.
- 9.7. Phối hợp với Bên Bán triển khai các hoạt động truyền thông liên quan đến Hàng Hóa nhằm thúc đẩy doanh số mua bán Hàng Hóa theo Hợp Đồng này.
- 9.8. Cung cấp cho Bên Bán các báo cáo doanh số và tồn kho Hàng Hóa của Bên Mua, bao gồm: Loại Sản Phẩm, Số lượng, Hạn sử dụng của mỗi loại Sản Phẩm và các báo cáo khác khi được Bên Bán yêu cầu, đảm bảo số liệu báo cáo trung thực, chính xác với thực tế.
- 9.9. Tên nhãn hiệu, thương hiệu, hình ảnh sản phẩm, slogan, và / hoặc các yếu tố liên quan tới sở hữu trí tuệ của Bên Bán chỉ được sử dụng để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh, tiếp thị, khuyến mãi và quảng cáo cho việc bán hàng của Bên Bán. Ngoài trường hợp này, nếu Bên Mua muốn sử dụng các yếu tố liên quan đến sở hữu trí tuệ của Bên Bán thì phải được sự đồng ý của Bên Bán bằng văn bản.
- 9.10. Các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Hợp Đồng này.

ĐIỀU 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN BÁN

- 10.1. Cung cấp đầy đủ các thông tin, hình ảnh, chứng từ, tài liệu liên quan đến Hàng Hóa cho Bên Mua phù hợp quy định của pháp luật và theo đề nghị của Bên Mua, bao gồm nhưng không giới hạn ở thông tin về xuất xứ, quy cách, chất lượng, giá bán, nhãn hiệu của Hàng Hóa và các thông tin liên quan khác và chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp của những

thông tin đó.

- 10.2. Thông báo ngay cho Bên Mua bất kỳ thay đổi, sửa đổi, điều chỉnh nào về pháp nhân, mã số thuế, địa chỉ đăng ký và địa chỉ giao dịch, tài khoản giao dịch và các thông tin khác có ảnh hưởng đến khả năng thực hiện Hợp Đồng của Bên Bán và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin này.
- 10.3. Bảo quản Hàng Hóa theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn của Bên Bán cho đến khi Bên Mua nhận được Hàng Hóa. Bên Bán cam kết cung cấp các tiêu chuẩn, chỉ dẫn, phương pháp, cách thức bảo quản Hàng Hóa cho Bên Mua để Bên Mua thực hiện bảo quản Hàng Hóa tốt nhất.
- 10.4. Chịu mọi trách nhiệm về các khiếu nại, khiếu kiện của khách hàng và/hoặc bên thứ ba và phối hợp với Bên Mua giải trình, làm việc với khách hàng và/hoặc bên thứ ba, cơ quan Nhà nước nếu Hàng Hóa được chứng minh do lỗi của Bên Bán. Trường hợp Bên Mua tự phát hiện ra Hàng Hóa có vi phạm thì Bên Bán cũng có trách nhiệm phối hợp với Bên Mua giải quyết vụ việc vi phạm này.
- 10.5. Trong mọi trường hợp, Bên Bán có trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại thực tế và trực tiếp phát sinh cho Bên Mua và/hoặc bên thứ ba nếu Hàng Hóa được chứng minh do lỗi của Bên Bán theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc theo quy định của Hợp Đồng này.
- 10.6. Tùy theo quyết định của Bên Bán, Bên Bán có quyền ngừng giao hàng cho Bên Mua hoặc chấm dứt Hợp Đồng khi Bên Mua không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định trong Hợp Đồng và các phụ lục sửa đổi bổ sung (nếu có). Bên Bán sẽ thông báo cho Bên Mua trước 07 (bảy) ngày kể từ ngày tạm ngừng giao hàng hoặc chấm dứt Hợp Đồng.
- 10.7. Cử nhân viên bán hàng chuyên trách làm đầu mối của Bên Bán phối hợp với Bên Mua trong việc triển khai hoạt động mua bán Hàng Hóa theo Hợp Đồng này, như: thống kê, kiểm tra Hàng Hóa tại các Khu Vực Phân Phối, đề xuất Bên Mua luân chuyển Hàng Hóa dựa trên tình hình tồn kho tại các điểm bán,
- 10.8. Phối hợp với Bên Mua triển khai các hoạt động truyền thông liên quan đến Hàng Hóa nhằm thúc đẩy doanh số mua bán Hàng Hóa theo Hợp Đồng này.
- 10.9. Ngừng cung cấp sản phẩm và xử lý tồn kho
 - a. Trong trường hợp Bên Bán dự kiến ngừng cung cấp bất kỳ Hàng Hóa nào đang được Bên Mua phân phối theo Hợp Đồng này, Bên Bán có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bên Mua tối thiểu trước 90 (chín mươi) ngày trước ngày dự kiến ngừng cung cấp.
 - b. Cùng thời điểm thông báo, Bên Bán phải cung cấp kế hoạch xử lý tồn kho cho Hàng Hóa ngừng bán còn đang lưu kho hoặc phân phối trong hệ thống của Bên Mua, bao gồm một hoặc nhiều hình thức hỗ trợ như:
 - Hỗ trợ đổi sang sản phẩm thay thế có sức tiêu thụ tốt hơn;
 - Hỗ trợ chiết khấu hoặc khuyến mãi nhằm đẩy nhanh tiêu thụ tồn kho;
 - Hỗ trợ thu hồi và cân trừ công nợ cho số lượng tồn kho không tiêu thụ được.

- c. Việc không tuân thủ quy định tại Điều này được xem là vi phạm Hợp Đồng và Bên Mua có quyền áp dụng các chế tài quy định tại Điều 11 Hợp Đồng.

10.10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng.

ĐIỀU 11. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

11.1 Trừ các trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Hợp Đồng này, nếu một trong hai Bên vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, cam kết nào quy định theo Hợp Đồng, Bên vi phạm sẽ phải chịu một khoản tiền phạt tối đa bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.

11.2 Ngoài các chế tài khác quy định tại Hợp Đồng, Các Bên thống nhất xử lý vi phạm Hợp Đồng như sau:

Tại thời điểm giao hàng, trong trường hợp Bên Bán vi phạm các cam kết, nghĩa vụ của Bên Bán tại Hợp Đồng thì Bên Mua có quyền áp dụng một phần hoặc toàn bộ các chế tài sau:

- a. Từ chối nhận Hàng Hóa; và/hoặc
- b. Hủy Đơn Đặt Hàng (trong trường hợp Bên Bán không thực hiện việc giao hàng theo Đơn Đặt Hàng đã được hai Bên thống nhất); và/hoặc
- c. Tạm dừng thanh toán cho phần nghĩa vụ bị vi phạm cho đến khi nghĩa vụ vi phạm Hợp Đồng được giải quyết.

Trường hợp Bên Mua vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào tại Hợp Đồng này, Bên Bán có quyền:

- a. Ngừng cung cấp hàng hóa cho Bên Mua; và/hoặc
- b. Yêu cầu Bên Mua thanh toán cho những vi phạm của Bên Mua tại Hợp Đồng; và/hoặc
- c. Không cho Bên Mua được hưởng những chính sách, ưu đãi, khuyến mại mà Bên Bán cung cấp; và/hoặc
- d. Đơn phương chấm dứt Hợp Đồng.

Ngoài ra, Bên Mua sẽ phải trả lại Bên Bán toàn bộ quà tặng, khuyến mại (nếu có) mà Bên Bán đã giao cho Bên Mua đối với phần hàng hóa bị vi phạm nghĩa vụ.

11.3 Ngoài số tiền phạt vi phạm, Bên vi phạm còn phải bồi thường cho Bên bị vi phạm toàn bộ thiệt hại thực tế và trực tiếp phát sinh (nếu có) từ hành vi vi phạm theo quy định pháp luật.

11.4 Mọi khoản tiền phạt, bồi thường thiệt hại phải được thanh toán cho Bên bị vi phạm không muộn hơn **30 ngày** kể từ ngày Bên bị vi phạm gửi thông báo vi phạm kèm bằng chứng đã được cơ quan có thẩm quyền xác thực (nếu có) và yêu cầu thanh toán cho Bên vi phạm theo phương thức thông báo đã được Các Bên thống nhất trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 12. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

12.1. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký nêu tại phần đầu của Hợp Đồng này đến ngày 31/12/2025. Trước khi kết thúc thời hạn Hợp Đồng 30 ngày, hai Bên sẽ trao đổi để thống nhất về việc gia hạn Hợp Đồng và ký phụ lục gia hạn Hợp Đồng nếu tiếp tục thực hiện Hợp Đồng.

12.2. Hợp Đồng chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a. Hợp Đồng chấm dứt khi hết hạn Hợp Đồng theo quy định tại Điều 12.1 Hợp Đồng;

- b. Trừ trường hợp Hợp Đồng có quy định khác, một Bên vi phạm Hợp Đồng và (i) không hoàn thành việc khắc phục vi phạm trong thời hạn hợp lý mà Bên bị vi phạm yêu cầu (tối đa không quá 10 (mười) ngày) hoặc (ii) vi phạm đó là không thể khắc phục được, thì Bên bị vi phạm có quyền chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn bằng cách gửi văn bản thông báo chấm dứt Hợp Đồng cho Bên còn lại;
- c. Bên Mua có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng ngay lập tức bằng việc gửi một thông báo cho Bên Bán nếu:
- (i) Bên Bán cung ứng Hàng Hóa là hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, Hàng Hóa vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, quyền phân phối của thương nhân khác hoặc Bên Mua có bằng chứng về việc Bên Bán gian dối trong việc cung cấp cho Bên Mua các thông tin, hình ảnh về Hàng Hóa cũng như gian dối trong việc ghi thông tin, tem, nhãn Hàng Hóa; hoặc
 - (ii) Bên Bán không đủ điều kiện kinh doanh và/hoặc không có quyền phân phối Hàng Hóa và/hoặc vi phạm quy định của pháp luật và/hoặc vi phạm Hợp Đồng mà gây ảnh hưởng hoặc có thể gây ảnh hưởng đến uy tín của Bên Mua; hoặc
 - (iii) Bên Mua không thể liên lạc với Bên Bán trong khoảng thời gian 10 (mười) Ngày Làm Việc liên tục trừ trường hợp bất khả kháng như định tại Hợp Đồng.
- d. Bên Bán được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức bằng việc gửi một thông báo cho Bên Mua khi Bên Mua vi phạm 01 trong các điều khoản sau đây:
- Vi phạm gây ảnh hưởng đến chất lượng Sản Phẩm và uy tín thương hiệu của Bên Bán;
 - Không tích cực trong việc phát triển các Sản Phẩm của Bên Bán tại thị trường;
 - Kinh doanh Sản Phẩm lấn tuyến, lấn vùng ngoài Phạm vi phân phối theo quy định tại Phụ lục 2 Hợp đồng này mà không được sự đồng ý bằng văn bản do người đại diện theo pháp luật của Bên Bán ký;
 - Vi phạm điều khoản thanh toán theo Điều 6 Hợp đồng này;
- e. Một Bên tiến hành thủ tục giải thể hoặc phá sản hoặc không thể thực hiện Hợp Đồng do sự kiện bất khả kháng mà không thể khắc phục trong 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc các trường hợp chấm dứt Hợp Đồng khác theo quy định của pháp luật.
- f. Nếu một trong Các Bên đơn phương chấm dứt Hợp Đồng theo một trong các trường hợp nêu tại Khoản 12.2, khi đó, Bên Mua phải thanh toán toàn bộ các khoản công nợ cho Bên Bán trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày Bên Bán gửi thông báo. Nếu Bên Mua không thanh toán công nợ cho Bên Bán trong thời hạn này, ngoài giá trị khoản nợ Bên Mua phải thanh toán, Bên Mua sẽ phải thanh toán thêm cho Bên Bán khoản lãi suất chậm thanh toán bằng 0,05% tổng giá trị mà Bên Mua chậm thanh toán tính từ ngày hết thời hạn cho phép.
- 12.3. Khi Hợp Đồng chấm dứt:
- a. Bên Bán có trách nhiệm hoàn thành các Đơn Đặt Hàng đã được xác nhận, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác và Các Bên sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết để đối trừ công nợ, Bên có nghĩa vụ thanh toán có trách nhiệm thanh toán cho Bên còn lại theo quy định tại Hợp

Đồng.

- b. Đối với các khoản chiết khấu phát sinh (nếu có) mà Bên Mua chưa trừ vào giá trị thanh toán trong kỳ sẽ được Bên Bán thanh toán cho Bên Mua trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Hợp Đồng chấm dứt.
- c. Hợp Đồng sẽ tự động thanh lý sau khi Hợp đồng hết hiệu lực hoặc Hợp đồng bị chấm dứt theo quy định tại Điều này, và các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của Hợp Đồng.

ĐIỀU 13. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

- 13.1. Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra ngoài tầm nhận biết và kiểm soát của Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn ở thiên tai, chiến tranh, đình công, sự thay đổi trong chủ trương, chính sách của Nhà nước, pháp luật. Mọi trường hợp khó khăn về tài chính không được xem là sự kiện bất khả kháng.
- 13.2. Việc không thực hiện hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ của một Bên theo Hợp Đồng này sẽ không bị xem là vi phạm Hợp Đồng nếu có nguyên nhân do sự kiện bất khả kháng với điều kiện:
 - a. Sự kiện bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp cản trở hoặc gây chậm trễ việc thực hiện nghĩa vụ đó;
 - b. Bên bị tác động phải thông báo ngay cho Bên còn lại về việc xảy ra bất khả kháng và gửi thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc nêu rõ các nguyên nhân trở ngại cho việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng và biện pháp khắc phục đang được áp dụng;
 - c. Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ khác quy định trong Hợp Đồng không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.
- 13.3. Các Bên phải tiếp tục thực hiện Hợp Đồng khi sự kiện bất khả kháng không còn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

ĐIỀU 14. THÔNG TIN PHÁP NHÂN GIAO DỊCH

- 14.1. Theo Hợp Đồng này, Bên Bán được hiểu là bao gồm Bên Bán và các chi nhánh của Bên Bán đã thành lập hoặc mới thành lập trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng ("**Chi Nhánh**").
- 14.2. Các Bên đồng ý rằng Bên Bán hoặc chi nhánh của Bên Bán sẽ xuất hóa đơn tài chính riêng biệt và giao hàng hóa/cung cấp dịch vụ cho Bên Mua theo thông tin mà Bên Mua cung cấp.

Thông tin xuất hóa đơn của Bên Mua như sau: **TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM**

Mã số thuế: 0102595740

Địa chỉ: Số 05 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

ĐIỀU 15. CHUYỂN GIAO HỢP ĐỒNG

Không Bên nào được chuyển nhượng bất kỳ quyền và/hoặc nghĩa vụ nào tại Hợp Đồng cho bất kỳ bên thứ ba nào, nếu không được sự đồng ý của Bên còn lại bằng văn bản.

ĐIỀU 16. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 16.1. Các Bên cam kết bảo mật (i) tất cả các thông tin của Hợp Đồng (bao gồm nhưng không giới hạn chính sách giá hàng hóa, thời hạn Hợp Đồng, các điều kiện giao dịch cụ thể và các bản sửa đổi bổ sung và các thông tin, tài liệu liên quan đến Hợp Đồng; và (ii) các bí mật thương mại (bao gồm nhưng không giới hạn dữ liệu, thiết kế, đề án, quy trình, bí quyết kinh doanh, thông số kỹ thuật, v.v) hoặc bất kỳ tài liệu nào mà được cung cấp, tiết lộ hoặc có được dù là trực tiếp hay gián tiếp, bằng văn bản hay lời nói, dưới dạng tín hiệu hay dữ liệu điện tử hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác (sau đây được gọi là “**Thông Tin Bảo Mật**”).
- 16.2. Các Bên cam kết sẽ chỉ được sử dụng Thông Tin Bảo Mật cho các mục đích thực hiện Hợp Đồng. Tất cả các Thông Tin Bảo Mật này sẽ được xử lý và lưu hành bởi Các Bên ở cấp độ bảo mật cao nhất có thể.
- 16.3. Các Bên cam kết không tiết lộ Thông Tin Bảo Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Còn Lại. Trong trường hợp Thông Tin Bảo Mật được tiết lộ cho bên thứ ba trên cơ sở chấp thuận trước bằng văn bản của Một Bên, Bên Còn Lại phải đảm bảo là bên thứ ba đó cũng phải biết và tuân thủ việc không tiết lộ Thông Tin Bảo Mật và Bên Bán sẽ phải chịu trách nhiệm về việc bên thứ ba tiết lộ Thông Tin Bảo Mật (nếu có).
- 16.4. Trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc lệnh của bất kỳ cơ quan nhà nước, tổ chức có thẩm quyền hoặc Tòa án có thẩm quyền nào yêu cầu Một Bên tiết lộ toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào trong Thông Tin Bảo Mật thì Bên Đó phải thông báo ngay cho Bên Còn Lại bằng văn bản về yêu cầu đó và sẽ cho phép Bên Còn Lại có cơ hội hợp lý tiến hành mọi biện pháp hợp pháp để phản đối hoặc hạn chế việc tiết lộ đó. Trong mọi trường hợp, Các Bên sẽ chỉ tiết lộ phần Thông Tin Bảo Mật được yêu cầu phải tiết lộ theo quy định của pháp luật. Và sẽ áp dụng các biện pháp cần trọng và hợp lý có thể để ngăn chặn việc sử dụng trái phép, phổ biến và công bố Thông Tin Bảo Mật như là Các Bên sử dụng để bảo vệ các thông tin mật của riêng mình.
- 16.5. Các nghĩa vụ đối với Thông Tin Bảo Mật như được quy định tại Hợp Đồng này sẽ tiếp tục có hiệu lực ràng buộc với Các Bên trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ thời điểm Hợp Đồng chấm dứt.
- 16.6. Chế tài áp dụng
- Mỗi Bên sẽ áp dụng biện pháp kỷ luật nghiêm khắc khi người/nhân sự của Bên đó vi phạm Điều này;
 - Không ảnh hưởng đến các chế tài khác áp dụng theo quy định pháp luật và Hợp Đồng, một Bên có quyền chấm dứt Hợp Đồng ngay lập tức bằng cách gửi một thông báo chính thức bằng văn bản nếu Bên kia vi phạm quy định về Thông Tin Bảo Mật này.

ĐIỀU 17. THÔNG BÁO

- 17.1. Các thông báo (là các thông tin, nội dung mà một Bên gửi cho Bên còn lại để thực hiện theo các điều khoản của Hợp Đồng và không nhằm sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng) (“**Thông Báo**”) sẽ phải được thực hiện bằng văn bản hoặc các hình thức tương đương văn bản và gửi tới các đầu mối có thẩm quyền, đầu mối liên hệ, thông tin liên lạc của Các Bên (“**Người Đại Diện**”)

và được xem là đã nhận khi:

- a. Nếu gửi văn bản để giao nhận trực tiếp, vào thời điểm giao nhận Thông Báo hoặc từ chối nhận Thông Báo được giao đó;
 - b. Nếu gửi chuyển phát bằng dịch vụ bưu điện cước phí trả trước, vào 03 (ba) ngày sau ngày gửi (hoặc 07 (bảy) ngày sau ngày gửi nếu gửi đến hoặc từ một địa chỉ bên ngoài lãnh thổ Việt Nam);
 - c. Nếu gửi bằng fax, vào thời điểm khi hệ thống fax của bên gửi phát ra một thông báo xác nhận việc gửi thành công toàn bộ Thông Báo trừ khi, trong vòng 08 (tám) giờ sau khi gửi fax, bên nhận thông báo cho bên gửi rằng bên đó chưa nhận được toàn bộ Thông Báo;
 - d. Nếu gửi bằng email, vào thời điểm gửi email.
- 17.2. Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, Các Bên có thể thỏa thuận hình thức gửi Thông Báo cùng thời điểm được xem là nhận Thông Báo tương ứng.
- 17.3. Các Bên có nghĩa vụ thông báo cho nhau về những thay đổi về đầu mối liên hệ mới của Các Bên hoặc bất kỳ sự thay đổi quan trọng nào khác có liên quan đến Hợp Đồng này/thực hiện Hợp Đồng này bằng cách gửi thông báo hợp lệ bằng văn bản theo quy định tại Điều này cho Bên còn lại tối thiểu 05 (năm) ngày trước ngày áp dụng sự thay đổi vào Hợp Đồng này. Trường hợp một Bên không thông báo cho Bên còn lại các thay đổi, Bên còn lại được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng do sự không thông báo này.

ĐIỀU 18. SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- 18.1. Bên Bán đảm bảo rằng Bên Bán có quyền sử dụng hợp pháp các đối tượng sở hữu trí tuệ liên quan đến hoặc gắn liền với Hàng Hóa và việc Bên Mua bán/phân phối Hàng Hóa không vi phạm quyền này. Bên Bán sẽ liên hệ với nhãn hàng hoặc có thể đại diện nhãn hàng theo ủy quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ của hàng hóa.
- 18.2. Bên Mua cam kết tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ của Bên Bán và đồng ý rằng việc Bên Mua mua và phân phối Hàng Hóa không được coi là Bên Bán đã chuyển giao/chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ của Bên Bán cho Bên Mua.

ĐIỀU 19. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 19.1. Hợp Đồng được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Trong trường hợp có tranh chấp, Các Bên trước hết sẽ giải quyết thông qua thương lượng trên cơ sở tôn trọng quyền lợi và nghĩa vụ của nhau. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng thì bất kỳ Bên nào cũng có thể đưa vụ việc ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại TPHCM để giải quyết.
- 19.2. Trong suốt Thời Hạn Hợp Đồng, bất kỳ thay đổi nào của Hợp Đồng sẽ được thỏa thuận giữa Các Bên và phải được lập thành văn bản với đầy đủ chữ ký của đại diện thẩm quyền Các Bên.
- 19.3. Đơn Đặt Hàng, các Phụ Lục/văn bản đính kèm Hợp Đồng tạo thành toàn bộ thỏa thuận giữa Các Bên. Mọi dẫn chiếu đến Hợp Đồng được hiểu là dẫn chiếu đến các văn bản liên quan đó, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa Hợp Đồng này và Đơn Đặt Hàng, nội dung tại Đơn Đặt Hàng được ưu tiên áp dụng. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa Hợp Đồng và Phụ Lục, các quy định trong Phụ Lục sẽ được ưu tiên áp dụng.

- 19.4. Trong trường hợp một hoặc nhiều Điều, khoản trong Hợp Đồng này vô hiệu, không có giá trị pháp lý hoặc không thể thi hành theo quy định hiện hành của pháp luật thì các Điều, khoản khác của Hợp Đồng này vẫn có hiệu lực thi hành đối với Các Bên. Các Bên sẽ thống nhất sửa đổi các Điều, khoản bị vô hiệu hoặc không có giá trị pháp lý hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật và phù hợp với ý chí của Các Bên.
- 19.5. Các điều khoản sau đây của Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực theo các điều khoản và điều kiện của điều khoản đó sau khi Hợp Đồng này chấm dứt: bảo mật thông tin, giải quyết tranh chấp, các quy định về bồi thường thiệt hại, và các điều khoản khác cần thiết để áp dụng và duy trì hiệu lực của các điều khoản được nêu tại Điều này.
- 19.6. Trong phạm vi Hợp Đồng này, “Ngày Làm Việc” được hiểu là bất kỳ ngày nào ngoại trừ:
(i) Thứ Bảy, Chủ nhật;
(ii) Ngày nghỉ Tết, nghỉ lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 19.7. Hợp Đồng và Phụ Lục được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA



Ông Phạm Trung Hiếu

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN



Ông NGUYỄN BẢO THẠCH

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC NGÀNH HÀNG, CHIẾT KHẤU THƯƠNG MẠI VÀ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI, THÚC ĐẨY BÁN HÀNG

Phụ lục này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mua bán Số: ... đã ký ngày 17 tháng 06 năm 2025 giữa và ("Hợp Đồng")

Căn cứ nhu cầu thực tế của hai Bên:

Bên Mua: : **TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM**
Địa chỉ: : Số 5 Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: : 02437689346
Mã số thuế: : 0102595740
Đại diện bởi : **Ông Phạm Trung Hiếu**
Chức vụ : Phó giám đốc Ban Điều hành Kinh doanh Phân phối và Bán lẻ
Theo Ủy quyền : *Số 1084/UQ-BĐVN ngày 15/03/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.*

Và

Bên Bán : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**
Mã số thuế : 0309391503
Địa chỉ trụ sở chính : 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Tên tài khoản : Công ty TNHH MTV TM&DV Ngọc Thơm
Tài khoản ngân hàng : 1027349624
Mở tại : Ngân hàng Vietcombank _ Chi nhánh Đông Đồng Nai
Đại diện bởi : Ông Nguyễn Bảo Thạch
Chức vụ : Phó giám đốc
Giấy ủy quyền số : 02/2025/UQNT Ngày 29/04/2025

Sau khi trao đổi, Các Bên thống nhất ký kết Phụ lục 01 danh mục ngành hàng, chiết khấu thương mại và chương trình khuyến mại, thúc đẩy bán hàng để ghi nhận các nội dung điều chỉnh bổ sung cho Hợp đồng số/2025/VIETNAM POST – NGỌC THƠM, ký ngày 17/06/2025, như sau:

Điều 1: Quy định chung

- 1.1. Mức chiết khấu được hưởng được xác định trên cơ sở hoàn thành các công việc được quy định tại Hợp Đồng và căn cứ vào kết quả đối soát giữa hai Bên.
- 1.2. Nếu có thay đổi chính sách Chiết Khấu Bán Hàng thì Các Bên sẽ cùng đàm phán, thương thảo và ký bổ sung Phụ lục Hợp Đồng.
- 1.3. Chương trình khuyến mại, chương trình bổ sung cơ chế thúc đẩy bán hàng (nếu có) sẽ được Bên Bán thông báo bằng văn bản cho Bên Mua trên cơ sở thống nhất giữa hai Bên tại từng thời điểm.

Điều 2: Danh Mục ngành hàng, và Chiết Khấu Bán Hàng

2.1. Danh mục Ngành hàng, và Chiết khấu Bán hàng

Ngành hàng: Thực phẩm công nghệ: Thịt nguội, xúc xích, hàng chua : Thịt nguội
(danh mục hàng hóa chi tiết đính kèm)

2.1.1 Chiết khấu bán hàng và Các khoản hỗ trợ:

STT	Điều Khoản	Nội dung			
1	Thanh toán	Hạng mục		Diễn giải phương thức thanh toán	
1.1	Thời hạn thanh toán chung (đơn hàng thông thường)	15 ngày làm việc	ngày	(Phương thức thanh toán 15 ngày) - Đối với các hóa đơn Bên Bán xuất từ ngày 01 đến ngày 15 của tháng: Bên Mua sẽ thanh toán vào thời điểm 20-25 hàng tháng - Đối với các hóa đơn Bên Bán xuất từ ngày 16 đến ngày 30, 31 của tháng: Bên Mua thanh toán vào thời điểm 10-15 của tháng tiếp theo (Phương thức thanh toán 30 ngày) - Đối với các hóa đơn Bên Bán xuất từ ngày 01 đến ngày 30 của tháng: Bên Mua sẽ thanh toán vào thời điểm từ ngày 10 đến ngày 15 của tháng tiếp theo.	
1.2	Thời hạn thanh toán đơn hàng khai trương mới	30 ngày làm việc	ngày		
1.3	Hạn mức tín dụng	VNĐ		
14	Định mức gói đầu công nợ	VNĐ		
2	Thời gian giao hàng / Phương thức giao hàng/ Đổi trả hàng	Hạng mục			
2.1	Thời gian giao hàng	D + 3 (D là ngày nhà cung cấp nhận đơn hàng)			
2.2	Phương thức giao hàng	Giao hàng trực tiếp từng điểm do BHBD chỉ định			
2.3	Đơn Hàng Tối Thiểu (MOQ/ MOA)	1.000.000VND / đơn hàng			
2.4	Hiệu lực báo giá	Báo giá trước 30 ngày. Áp dụng theo thời gian nhận hàng			
2.5	Hỗ trợ đổi trả hàng cận hạn/ Hình thức	Không đổi trả	Không đổi trả/ cản trừ công nợ		
3	Các khoản hỗ trợ chiết khấu (Tính dựa trên tổng giá trị nhập hàng trước thuế VAT)	Mức hỗ trợ	Phương thức/chu kỳ thanh toán		
		%/VND	Tháng	Quý	Năm

3.1	Chiết khấu cố định trên hóa đơn (- VAT)		5%	%	x			Trừ trực tiếp trên hóa đơn
3.2	Thưởng doanh số có điều kiện: (Thời điểm chi trả: Ngay sau khi kết thúc thời gian thực hiện chỉ tiêu và đã được hai bên đối chiếu số liệu)			%			x	Cán trừ công nợ
3.3	Hỗ trợ sinh nhật chuỗi (- VAT)	 Year/ Total Stores	VND			x	Cán trừ công nợ
3.4	Thưởng thanh toán đúng hạn (Trừ trực tiếp trên từng lần thanh toán)	%	%	x			Cán trừ công nợ
3.5	Hỗ trợ vận chuyển qua kho trung tâm DC	%	%	x			Cán trừ công nợ
3.6	Hỗ trợ Khai Trương Siêu Thị mới	3.6.1 Chiết khấu đơn hàng khai trương	10%	%	x			Trừ trực tiếp trên hóa đơn
		3.6.2 Hỗ trợ khai Trương (-VAT)		VND	x			Cán trừ công nợ
3.7	Hỗ trợ sản phẩm mới	3.8.1 Chiết khấu thêm cho đơn hàng đầu tiên.	10%	%	x			Trừ trực tiếp trên hóa đơn
		3.8.2 Phí tạo mã mới (trên từng lần phát sinh) (-VAT)		VND				Cán trừ công nợ
3.8	Hỗ trợ khuyến mại, quảng cáo, tổ chức sự kiện	3.8.1 Hỗ trợ Quỹ khuyến mại		%	x			Cán trừ công nợ
		3.8.2 Hỗ trợ quảng cáo, tiếp thị		%	x			
		3.8.3 Hỗ trợ tổ chức CTKM, sự kiện		%	x			
		3.8.4 Hỗ trợ lên tầm nang khuyến mại		%	x			
3.9	Hỗ trợ trưng bày	3.9.1 Hỗ trợ trưng bày hàng mùa vụ: sản phẩm Tết, Trung Thu% (Giai Đoạn 45 ngày trước Tết....)	%	x			Cán trừ công nợ
		3.9.2 Hỗ trợ trưng bày		%	x			
		3.9.3 Hỗ trợ đầu quầy, ụ đảo khuyến mại, hoạt náo...		%	x			
3.10	Hỗ trợ hoạt động	3.10.1 Hỗ trợ hàng hỏng hủy	5%	%	x			Cán trừ công nợ
		3.10.2 Hỗ trợ chia sẻ thông tin bán hàng		%	x			
		3.10.3 Hỗ trợ giải tồn, bù tồn, bù chênh lệch		%	x			
		3.10.4 Hỗ trợ kiểm tra chất lượng sản phẩm		%	x			
		3.10.5 Hỗ trợ đặt hàng tập trung		%	x			

	3.10.6 Hỗ trợ phí tạo mã nhà cung cấp mới (- VAT)		VNĐ	x				
	3.10.7 Hỗ trợ chương trình thẻ khách hàng thân thiết		%	x				
Tổng các khoản thưởng (BAS) cố định (Không bao gồm CK Vận chuyển DC)								10%

Điều 3: Chương trình khuyến mãi thúc đẩy bán hàng

Chương trình khuyến mãi			
Tên Chương trình	Mức khuyến mãi		Định kỳ
	Giảm giá	Tặng hàng	
<i>Tháng đầu tiên (Tháng khai trương/ Listing hàng mới)</i>	Giảm giá 10%		Mặc định
<i>CTKM On Post</i>	Giảm giá 15% - 20%		Kế hoạch khi có phát sinh
<i>CTKM OFF Post</i>	Giảm giá 10% - 18%		Kế hoạch khi có phát sinh
<i>SHOCK PROMOTION UP TO 50%</i>			
<i>Giá Sốc Cuối Tuần (Thứ 6 - Thứ 7 hàng tuần) (Áp dụng ngành hàng tươi sống)</i>			

Điều 4: Thi hành

- 4.1. Mọi thay đổi trong Phụ lục này phải được hai bên thống nhất bằng văn bản.
- 4.2. Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 4.3. Phụ lục này được lập thành bốn (04) bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ hai (02) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA



Ông Phạm Trung Hiếu

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN



Ông NGUYỄN BẢO THẠCH